TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Sơn;

Bà Nguyễn Thị Thuý Mùi.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 tại thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ dân phố số 5, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1956 và bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1967; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là thứ nhất; có vợ là Trần Thị Huyền T, sinh năm 1997 và có hai con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12/10/2022 đến ngày 15/10/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Trương Văn K, sinh năm 1984 tại xã Hải Hoà, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm Xuân Đài Tây, xã Hải Hoà, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951; anh chị em ruột có 08 người, bị cáo là thứ sáu; có vợ là Trần Thị N, sinh năm 1986 và có ba con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12/10/2022 đến ngày 15/10/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; vắng mặt.

2. Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1967; vắng mặt.

3. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1981; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 11/10/2022, tại xóm T, xã H, huyện H, tổ công tác Công an huyện Hải Hậu phát hiện Nguyễn Văn H đang bán số đề trái phép cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, trú tại xóm H, xã H, huyện H gồm các số đề 86, 87, 88, 79, 78 mỗi số 30.000 đồng, H thỏa thuận chiết khấu cho H 20% khi mua các số đề, tổng số tiền H mua số đề của H là 120.000 đồng. Tổ công tác lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H. Thu giữ của H 01 tờ giấy ghi số đề có chữ ký của H, số tiền 120.000 đồng vừa bán số đề cho H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, bên trong có 01 sim số thuê bao 0946.088.426.

Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại của H thì phát hiện: Hồi 17 giờ 04 phút ngày 11/10/2022, H sử dụng tài khoản Zalo "H N" bán số lô, số đề cho Trương Văn K qua tài khoản Zalo "Đ K", gồm: Các số đề 11, 10, 88, 89, 23, 32, 09, 90, 18, 81 mỗi số 50.000 đồng, H thỏa thuận chiết khấu cho K 20% khi mua các số đề, thành tiền là 400.000 đồng; các số lô 11, 88, 68, 86, 23, 12, 21, 69, 29, 92, 09, 90, 38, 83 mỗi số 20 điểm, mỗi điểm là 22.500 đồng, thành tiền là: 22.500 đồng/điểm x 280 điểm = 6.300.000 đồng. Tổng số tiền, K mua số lô, số đề của H là 6.700.000 đồng. K sử dụng tài khoản ngân hàng của K để chuyển số tiền trên vào tài khoản ngân hàng của H mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB).

H thỏa thuận với K và Hà: Nếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 11/10/2022 có 02 số cuối của tất cả các giải trùng với số lô đã ghi thì người mua thắng, H phải trả cho người mua mỗi "điểm" là 80.000 đồng; nếu 02 số cuối của giải đặc biệt trùng với số đề đã ghi thì người mua thắng theo tỷ lệ 01 x 70 lần. Nếu số lô, số đề đã ghi không trùng với một trong các trường hợp trên thì người mua bị mất số tiền đã mua, H là người chiếm hưởng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Trương Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, bên trong có 01 sim số thuê bao 0978.442.627; của Nguyễn Văn H số tiền 6.700.000 đồng do bán số lô, số đề cho K.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKS-HH ngày 25/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Trương Văn K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Trương Văn K phạm tội Đánh bạc.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng; xử phạt Trường Văn

K từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo đều không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

- Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 6.820.000 đồng; tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus và nhãn hiệu Vivo của các bị cáo; tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại có số thuê bao 0946088426 và 0978442627 của các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều thừa nhận đã phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/10/2022, tại xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn H có hành vi bán số lô, số đề cho Trương Văn K với tổng số tiền 6.700.000 đồng và bán số đề cho Nguyễn Văn H với số tiền 120.000 đồng. Tổng số tiền H bán số lô, số đề để thu lợi bất chính là 6.820.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn H, Trương Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định Tội đánh bạc:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm,

thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Các bị cáo cùng thống nhất đánh bạc với nhau nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo Nguyễn Văn H là chủ bán số lô, số đề nên giữ vai trò đầu; bị cáo Trương Văn K tham gia mua số lô, số đề của H nên giữ vai trò thứ yếu.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được đánh bạc là tệ nạn xã hội, có tác động tiêu cực đến từng cá nhân, gia đình và xã hội, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác nhưng do động cơ vụ lợi vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, phải xử lý các các bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng; có ý thức tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi cộng đồng xã hội mà chỉ cần cho các bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cùng với gia đình các bị cáo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn, có con nhỏ đang phải nuôi dưỡng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Công an đã thu giữ của Nguyễn Văn H số tiền 6.820.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus bên trong có 01 sim số thuê bao 0946088426; thu giữ của Trương Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V2026 bên trong có 01 sim số thuê bao 0978442627. Xét 02 điện thoại di đọng của các bị cáo dùng liên lạc với nhau để phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; đối với 02 sim có số thuê bao trong các điện thoại trên cần tịch thu tiêu huỷ; đối với số tiền 6.820.000 đồng do bị cáo H phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Đối với Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm H, xã H, huyện H đã có hành vi mua số đề của Nguyễn Văn H với tổng số tiền 120.000 đồng nhưng hành vi của Hà chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc nên Công an huyện Hải Hậu đã xử phạt hành chính là phù hợp pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

1.1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Trương Văn K phạm tội "Đánh bạc".

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày 26/12/2022. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 12/10/2022 đến ngày 15/10/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Uỷ ban nhân dân thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì có thể bị buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.3. Xử phạt bị cáo Trương Văn K 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày 26/12/2022. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 12/10/2022 đến ngày 15/10/2022).

Giao bị cáo Trương Văn K cho Uỷ ban nhân dân xã HH, huyện H, tỉnh Nam Định để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì có thể bị buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.3. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Trương Văn K theo các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 38/2022/LCCT-TA và 39/2022/LCCT-TA cùng ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 6.820.000đ (Sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Văn H.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen của bị cáo Nguyễn Văn H trong 01 túi niêm phong mã số NS2.2013526 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V2026 màu đen của bị cáo Trương Văn K trong 01 túi niêm phong mã số NS2.2013525.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại có số thuê bao 0946088426 của bị cáo Nguyễn Huy H; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0978442627 của bị cáo Trương Văn K.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2022 và Biên lai thu tiền số 0003979 ngày 07/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Nguyễn Văn H và Trương Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND thị trấn C, huyện Hải Hậu;
- UBND xã HH, huyện Hải Hậu;
- Các bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên